



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Ngo Khac Thao
Last Middle First

Current Address: 47/4 KP 6, Nhà Bè, HCM - VN

Date of Birth: 10/30/49 Place of Birth: Kien An

Previous Occupation (before 1975) 2LT
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 07/04/75 To 01/31/81
Years: 6 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH:	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



NGÔ KHẮC THÂN

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12-4-1990.
NGƯỜI GỎI : NGÔ KHẮC THÂN
 Địa chỉ : H7/H - KHU PHỐ 6 - NHÃ BÈ - T/PHỐ CHÍ MINH - VIỆT NAM.
NƠI NHẬN : BÀ KHUẾ MINH THU
 Địa chỉ : P.O. BOX : 5435 ARLINGTON VA 22205 - 0635 U.S.A.

Trình thưa Bà

Đôi tên NGÔ KHẮC THÂN - Sinh năm 1949 tại Viễn An.
 Hiện cư trú tại địa chỉ : H7/H - Khu phố 6 - Thị trấn Nhà Bè - Thành phố Hồ Chí Minh - VIỆT NAM Dân Tộc : Kinh
 Nguyên trước năm 1975 tôi là Sĩ quan của chính quyền VIỆT NAM CỘNG HÒA.

Số quân : 69/1HH.755

Cấp bậc : Thiếu úy.

Chức vụ : Đại đội trưởng Đại đội 2 Tiểu đoàn 3 Trung đoàn H8 - Sư đoàn 18 Bộ Binh

Từ tháng 3 năm 1968 đến 1970 : Tốt nghiệp Khoa 1/69 Thông dịch - Viên được bổ nhiệm là Trung Sĩ Thông dịch Viên cho các đơn vị sau :

Tiểu đoàn 25 Truyền Tin Thuộc Sư đoàn 25 bộ binh Việt Nam đồn trú tại Đức Hòa - Hậu Nghĩa VN. Làm Thông dịch cho Toán cơ Ván Hoa Kỳ MACV Team #99. Với ông có văn warrant officer Mister ELGIN và sau đó với ông Huger. Trưởng phòng Truyền Tin Sư đoàn 25 Bộ Binh VN là Trung tá Nguyễn Văn Hoàng - Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 25 Truyền Tin VN là Thiếu tá : NGUYỄN VĂN TIẾN.

Từ tháng 9/1970 : Tôi theo học khóa 3/70 Sĩ quan Trù bị Bộ Binh Thủ Đức Tốt nghiệp mang cấp bậc : Chuẩn úy bổ nhiệm về Sư đoàn 18 Bộ Binh Việt Nam.

Từ năm 1970 đến năm 1973 : Chuẩn úy Trung đội trưởng Trung đội 2 / Đại đội H / Tiểu đoàn 4 / Trung đoàn H8 S.Đ. 18 B.Đ. VN.

Từ năm 1973 - 1974 : Thiếu úy Đại đội phó Đại đội 3 / Tiểu đoàn 3 / Trung đoàn H8. S.Đ. 18 Bộ Binh VN.

- Từ 1973 đến Năm 1975 (30-4-1975): Thiếu úy Đại đội Trưởng Đại đội 2 Tiểu đoàn 3. Trung đoàn H8. Sư đoàn 18 Bộ Binh. Trung đoàn Trưởng Trung tá Trần - Kế - Thành. Tiểu đoàn trưởng Tiểu tá: NGUYỄN - VĂN - PHÚC.
- Từ 1975 đến 1981: Tập Trung Học Tập cải tạo 5 Năm 9 Tháng

Đây kính xin Ông cho phép tôi được cấp một tờ "LỜI" được phép nhập cảnh Hoa Kỳ. Hân có đủ điều kiện làm Thủ. Tục Xuất cảnh bên chính quyền VIỆT NAM yêu cầu.

- Danh sách gia đình gồm có:

1. NGÔ - KHẮC - THÂN. Sinh Năm 1949. Kiến An. Việt Nam.
2. Vợ: NGUYỄN - THỊ - THANH - YẾN. Sinh Năm: 1963. Nhà Bè. Việt Nam
3. Con: NGÔ - THANH - TÂN. Sinh năm: 1989. T/P Hồ Chí Minh. Việt Nam.

Đôi thành thật cảm ơn.

Tô Bình Dòn

(Signature)

- NGÔ. KHẮC - THÂN.

Hình kèm:

- 01 bản Sao Pa trái
- 01 bản Sao Hôn Thủ
- 01 bản Sao khai báo, Vợ NGUYỄN - THỊ - THANH - YẾN
- 01 bản Sao khai báo, con, NGÔ - THANH - TÂN,
- 01 Ảnh Húc của NGÔ - KHẮC - THÂN

- Ghi chú: Năm 1985 Tôi có gởi Hồ sơ cho Văn phòng O.D.P. Tại Bangkok, THAILAND. nhưng chưa được cấp "LỜI" và "ĐỒ IV"

- Địa chỉ hồi báo: NGÔ. KHẮC - THÂN
Số nhà: 47/H - KHUPHỐ 6 - Thị trấn Nhà Bè. T/P Hồ Chí Minh. VIỆT NAM.

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 706/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

SHSL

GIẤY RA TRẠI

Theo công ty số 966-304 TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công An
Thi hành án và quyết định tha số 06 ngày 18 tháng 01 năm 1981
Của: Bộ Nội Vụ
Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ tên khai sinh: Ngô Khắc Thân

Họ tên thường

Họ tên bí danh

Sinh ngày 30 tháng 10 năm 1949

Nơi sinh: Kiến An

Nơi ĐKKK TT tại: Thị trấn bắt nạt 1, Xã Lộ 25, Thống Nhất, Đồng Nai

Cán bộ: Thiếu tá Đại đội trưởng bộ binh

Đi bắt ngày 04 tháng 07 năm 1975 Án phạt: TCT

Theo quyết định ân giảm số: ngày tháng năm của:

Đã bị tăng án: lần, công thành năm tháng.

Đã được giảm án: lần, công thành năm tháng.

Nay về cư trú: Thôn Mỹ Tú, Hồ Nai 1, Thống Nhất, Đồng Nai

Nhận xét quá trình cải tạo

Trong thời gian cải tạo ở trại Anh Thân đã có nhiều cố gắng, lao động, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm.

- Thời hạn: 12 tháng (Mười hai tháng)

- Thời hạn: 02 ngày (Kể từ ngày cấp giấy ra trại)

Tiền và lương tại địa phương đã cấp từ trại về đón gia đình.

Lần tay ngón trở lại

Của: Ngô Khắc Thân

Đã được cấp
giấy tự

Ngày 30 tháng 01 năm 1981

Phó Giám thị



Thiếu tá Phan Anh Phúc

Chứng nhận sau y bản cảnh
Trình diện địa phương, ngày 2 - 2 - 81
Phường Hồ Nai 1. H. 2 - 81
TM $\mp$ CH



[Signature]
Hàng. V. Cần

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn: Nhà Bè
Thị xã, Quận: _____
Thành phố, tỉnh: Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mã HT 12/78

BẢN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số 52

Quyền 01/87

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	<u>Ngô Khắc Phan</u>	<u>Nguyễn Thị Thanh Yên</u>
Sinh ngày tháng năm hay tuổi	<u>30 - 10 - 1949</u>	<u>23 - 5 - 1963</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Trinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Trinh</u> <u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Công nhân</u>	<u>Công nhân</u>
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	<u>45/23 - Đường 4 - Hồ Nai I</u> <u>Thành phố Biên Hòa</u>	<u>47/4 Tô Huân 6 - Thị trấn Nhà</u> <u>Bè - Thành phố Hồ Chí Minh</u>
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu		

Đăng ký, ngày 18 tháng 11 năm 1987

T.M. UBND Thị trấn Nhà Bè

Người chồng ký

Người vợ ký

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Chức vụ
(Ký tên và đóng dấu)
Trần Thị Việt

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH



Ngày tháng 11 năm 1988

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ký tên và đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)

THỦ KÝ

Trần Thị Việt

Ngô Khắc Phan

Mẫu HT 10

Số 58
Quân số 01/1981

1. Name of the person	
2. Address	
3. City	
4. State	
5. Zip	
6. Telephone	
7. E-mail	
8. Date	

Họ và tên :	Nguyễn - Thị - THANH - YEN		Nam, nữ	Nữ
Sinh ngày tháng, năm :	Ngày hai mươi tháng ba năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba 20/03/1963			
Nơi sinh	Xã phú xuân			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Quý Hường 1921		Nguyễn thị Ngọc Thanh 1931	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt		Kinh Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	cán bộ Xã phú xuân Nhà Bè		Nơi trú	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Quý Hường Xã phú xuân Nhà Bè			

Đăng ký ngày 20 tháng 03 năm 1981.

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ, đơn vị)

U. S. thru ky

ERAN TAI TUNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, phường

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số

Huyện, Quận

Quyển

Tỉnh, Thành phố



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGÔ THANH TÂN Nam hay nữ NAM

Ngày, tháng, năm sinh NG AY NAM THÁNG HAY NAM MỘT CHÍN TÁM CHÍN
(05-02-1989)

Nơi sinh BỆNH VIỆN PHỤ SẢN

Dân tộc KINH Quốc tịch VIỆT NAM

Liên khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	NGUYỄN THỊ THANH YÊN	NGÔ KHẮC THÂN
Tuổi	1963	1949
Dân tộc	KINH	
Quốc tịch	VIỆT	NAM
Nghề nghiệp	CÔNG NHÂN	TRƯỞNG
Nơi thường trú	47/4 KHU PHỐ 6 THỊ TRẤN NHÀ BÈ	TRẦN NHÀ BÈ

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
NGÔ KHẮC THÂN

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 16 tháng 02 năm 1989
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 16 tháng 02 năm 1989

T/M U.B.N.D KÝ TÊN ĐÓNG DẤU



phew

... ..
... ..
... ..

phew

phew

... ..
... ..
... ..

... ..
... ..

... ..
... ..

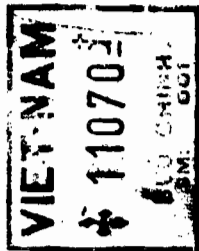
... ..
... ..

... ..
... ..

... ..
... ..

... ..
... ..

FROM: NGÔ KHẮC THÂN



47/4 - Khu phố 6. Thị trấn NHA BÈ.

Thành phố HỒ - CHÍ - MINH

VIỆT NAM.



WION

TO: MRS. KHUỐC - MINH - THỦ

P.O. BOX 5435 ARLINGTON VA 22205

MAY 01 1990

0635.

U.S.A.